TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 533/2024/QĐST-VHNGĐ	*Biên Hòa, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9,10,11,12 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 742/2024/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

+ Ông Trần Chánh Thiện, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 171/34/19, khu phố 8B, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Đỗ Thị Thúy Uyên, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 44/5, khu phố 9, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Chánh Thiện và bà Đỗ Thị Thúy Uyên quen biết và tìm hiểu lập gia đình với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể giải quyết, hay xảy ra cãi vả dẫn đến xung đột trong cuộc sống. Vợ chồng ông Thiện, bà Uyên đã nhiều lần ngồi lại giải quyết nhưng không có kết quả. Nay xét thấy đời sống

chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Trần Chánh Thiện và bà Đỗ Thị Thúy Uyên làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Thiên Anh, sinh ngày 06/07/2014, cháu Trần Uyên My, sinh ngày 17/05/2017 và cháu Trần Thiên Nhất, sinh ngày 01/01/2021. Ly hôn, ông Thiện và bà Uyên thỏa thuận giao các con chung cho ông Thiện trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà Uyên không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Trần Chánh Thiện và bà Đỗ Thị Thúy Uyên phải chịu 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003071 ngày 28/03/2024. Ông Thiện và bà Uyên đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Chánh Thiện và bà Đỗ Thị Thúy Uyên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Thiên Anh, sinh ngày 06/07/2014, cháu Trần Uyên My, sinh ngày 17/05/2017 và cháu Trần Thiên Nhất, sinh ngày 01/01/2021. Ly hôn, ông Thiện và bà Uyên thỏa thuận giao các con chung cho ông Thiện trực tiếp nuôi dưỡng, bà Uyên không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Uyên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Trần Chánh Thiện và bà Đỗ Thị Thúy Uyên phải chịu 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ

phí 300.000đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003071 ngày 28/03/2024. Ông Thiện và bà Uyên đã nộp đủ lệ phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa
- UBND P.Tân Biên, thành phố Biên Hòa.
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Triều Châu